

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa

(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang

Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm

Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu

Sài Gòn 1998

---o0o---

Tập 19

QUYỂN THỨ 462

HỘI THỨ HAI

Phẩm

XẢO TIỆN

Thứ 68 - 3

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng:
Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành
Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu nên quán tất cả
pháp tự tướng đều không?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi
hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu nên quán sắc
bởi sắc không; nên quán thọ tướng hành thức bởi
thọ tướng hành thức không. Nên quán nhãn xứ bởi
nhãn xứ không; nên quán nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ bởi
nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ không. Nên quán sắc xứ bởi
sắc xứ không; nên quán thanh hương vị xúc pháp
xứ bởi thanh hương vị xúc pháp xứ không.**

Nên quán nhãn giới bởi nhãn giới không; nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý giới bởi nhĩ tỷ thiết thân ý giới không. Nên quán sắc giới bởi sắc giới không; nên quán thanh hương vị xúc pháp giới bởi thanh hương vị xúc pháp giới không. Nên quán nhãn thức giới bởi nhãn thức giới không; nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới bởi nhĩ tỷ thiết thân ý thức giới không. Nên quán nhãn xúc bởi nhãn xúc không; nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc bởi nhĩ tỷ thiết thân ý xúc không. Nên quán nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ bởi nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không; nên quán nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ bởi nhĩ tỷ thiết thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không.

Nên quán địa giới bởi địa giới không; nên quán thủy hỏa phong không thức giới bởi thủy hỏa phong không thức giới không.

Nên quán nhân duyên bởi nhân duyên không; nên quán đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên bởi đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên không.

Nên quán vô minh bởi vô minh không; nên quán hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh lão tử bởi hành cho đến lão tử không.

Nên quán Bồ thí Ba-la-mật-đa bởi Bồ thí Ba-la-mật-đa không; nên quán Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa bởi Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không.

Nên quán nội không bởi nội không không; nên quán ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bốn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không bởi ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không không.

Nên quán chơn như bởi chơn như không; nên quán pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới bởi pháp giới cho đến bất tư nghì giới không.

Nên quán khổ thánh đế bởi khổ thánh đế không; nên quán tập diệt đạo thánh đế bởi tập diệt đạo thánh đế không.

Nên quán bốn niệm trụ bởi bốn niệm trụ không nên quán bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi bởi bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi không.

Nên quán bốn tĩnh lự bởi bốn tĩnh lự không; nên quán bốn vô lượng, bốn vô sắc định bởi bốn vô lượng, bốn vô sắc định không.

Nên quán tám giải thoát bởi tám giải thoát không; nên quán tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ bởi tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ không.

Nên quán không giải thoát môn bởi không giải thoát môn không; nên quán vô tướng, vô nguyện giải thoát môn bởi vô tướng, vô nguyện giải thoát môn không.

Nên quán Tịnh quán địa bởi Tịnh quán địa không nên quán Chủng tánh địa, Đệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Độc giác địa, Bồ-tát địa, Như Lai địa bởi Chủng tánh địa cho đến Như Lai địa không.

Nên quán Cực hỷ địa bởi Cực hỷ địa không; nên quán Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa bởi Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa không.

Nên quán tất cả đà-la-ni môn bởi tất cả đà-la-ni môn không; nên quán tất cả tam-ma-địa môn bởi tất cả tam-ma-địa môn không.

Nên quán năm nhãn bởi năm nhãn không; nên quán sáu thần thông bởi sáu thần thông không.

Nên quán Như Lai mười lực bởi Như Lai mười lực không; nên quán bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng bởi bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không.

Nên quán ba mươi hai tướng Đại sĩ bởi ba mươi hai tướng Đại sĩ không; nên quán tám mươi tùy hảo bởi tám mươi tùy hảo không.

Nên quán pháp vô vong thất bởi pháp vô vong thất không; nên quán tánh hằng trụ xả bởi tánh hằng trụ xả không.

Nên quán nhất thiết trí bởi nhất thiết trí không; nên quán đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí bởi đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không nhất

Nên quán quả Dự lưu bởi quả Dự lưu không; nên quán quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề bởi quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề không.

Nên quán tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát bởi tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát không.

Nên quán chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề bởi chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề

không. Nên quán Nhất thiết trí trí bởi Nhất thiết trí trí không.

Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu nên quán tất cả pháp tự tướng đều không.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu sắc bởi sắc không; thọ tướng hành thức bởi thọ tướng hành thức không. Như vậy cho đến Nhất thiết trí trí bởi Nhất thiết trí trí không. Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đều không sở hành, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Duyên nào Bồ-tát Ma-ha-tát đều không sở hành, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu?

Phật bảo: Thiện Hiện! Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu bất khả đắc, Bồ-tát Ma-ha-tát cũng bất khả đắc, hành cũng bất khả đắc, hoặc kẻ năng hành, hoặc do đây hành, thời hành, chỗ hành đều bất khả đắc.

Vậy nên, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đều không sở hành, là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, vì ở trong ấy tất cả hý luận bất khả đắc vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đều không sở hành là hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, Bồ-tát Ma-ha-tát mới tu nghiệp làm sao hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát từ sơ phát tâm, nên đối tất cả pháp thường học vô sở đắc. Học như thế rồi, dùng vô sở đắc mà làm phương tiện, nên tu Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nên trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Nên trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. Nên trụ khổ tập diệt đạo thánh đế.

Nên tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Nên tu bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Nên tu tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Nên tu không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Nên tu bậc Bồ-tát Ma-ha-tát. Nên tu tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Nên tu năm nhãn, sáu thần thông, nên tu Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Nên tu pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.

Nên tu Nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Nên tu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Nên tu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nên tu Nhất thiết trí trí.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Sao gọi là có sở đắc, sao gọi là không sở đắc?

Phật nói: Thiện Hiện! Các có hai ấy gọi có sở đắc, các không hai ấy gọi không sở đắc.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là có hai gọi có sở đắc? Sao là không hai gọi không sở đắc?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nhãn, sắc là hai cho đến ý, pháp là hai. Hữu sắc, vô sắc là hai. Hữu kiến, vô kiến là hai. Hữu đối, vô đối là hai. Hữu lậu, vô lậu là hai. Hữu vi, vô vi là hai. Thế gian, xuất thế gian là hai. Sanh tử, Niết-bàn là hai. Pháp dị sanh, dị sanh là hai. Pháp Dụ lưu, Dụ lưu là hai, cho đến Độc giác Bồ-đề, Độc giác là hai. Hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, Bồ-tát Ma-ha-tát là hai Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, Phật là hai. Như vậy tất cả có hý luận ấy đều gọi là hai. Các có hai ấy đều có sở đắc.

Thiện Hiện! Chẳng nhãn, chẳng sắc là không hai, cho đến chẳng ý, chẳng pháp là không hai. Như vậy cho đến chẳng Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng Phật là không hai. Như vậy tất cả lìa hý luận ấy đều gọi không hai. Các không hai ấy đều không sở đắc.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Vì có sở đắc nên không sở đắc, hay không sở đắc nên không sở đắc?

Phật nói: Thiện Hiện! Chẳng phải có sở đắc nên không sở đắc, chẳng phải không sở đắc nên không sở đắc. Nhưng có sở đắc không sở đắc tánh bình đẳng gọi không sở đắc.

Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối tánh bình đẳng có sở đắc, không sở đắc nên siêng tu học. Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi học như thế gọi học Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô sở đắc.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng trước có sở đắc, chẳng trước không sở đắc. Bồ-tát Ma-ha-tát này làm sao tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu được từ một bậc đến một bậc lần hồi viên mãn. Nếu không từ một bậc đến một bậc lần hồi viên mãn làm sao năng được Nhất thiết trí trí?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu chẳng phải trụ có sở đắc hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu được từ một bậc đến một bậc lần hồi viên mãn được Nhất thiết trí trí, chẳng phải trụ không sở đắc hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu được từ một bậc

đến một bậc lần hồi viên mãn được Nhất thiết trí trí. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu vô sở đắc, Nhất thiết trí trí cũng vô sở đắc, kẻ hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu cũng vô sở đắc, vô sở đắc đây cũng vô sở đắc. Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu bất khả đắc, Nhất thiết trí trí cũng bất khả đắc, kẻ năng hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu cũng bất khả đắc. Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đối tất cả pháp thường muốn quyết chọn rằng đây là sắc, đây là thọ tướng hành thức. Đây là nhãn xứ cho đến ý xứ. Đây là sắc xứ cho đến pháp xứ. Đây là nhãn giới cho đến ý giới. Đây là sắc giới cho đến pháp giới. Đây là nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Đây là nhãn xúc cho đến ý xúc. Đây là nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Đây là địa giới cho đến thức giới. Đây là nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Đây là vô minh cho đến lão tử. Đây là Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Đây là nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Đây là chơn như cho đến bất tư nghì giới. Đây là khổ tập diệt đạo thánh đế. Đây là bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Đây là bốn tĩnh lự bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Đây là

tám giải thoát cho đến mười bốn xứ. Đây là không, vô tướng, vô nguyên giải thoát môn. Đây là Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Đây là Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Đây là tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Đây là năm nhãn, sáu thần thông. Đây là Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Đây là ba mươi hai tướng Đại sĩ tám mươi tùy hảo. Đây là pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Đây là nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Đây là quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Đây là tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, đây là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đây là Nhất thiết trí trí.

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, tuy đối các pháp thường muốn quyết chọn mà chẳng đắc sắc, cũng chẳng đắc thọ tướng hành thức. Cho đến cũng chẳng đắc Nhất thiết trí trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu, nếu chẳng đắc sắc, cũng chẳng đắc thọ tướng hành thức. Cho đến cũng chẳng đắc Nhất thiết trí trí ấy, làm sao viên mãn Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa được. Nếu chẳng viên mãn Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa, làm sao vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh

được. Nếu chẳng vào Bồ-tát Chánh tánh ly sanh, làm sao thành thực hữu tình được. Nếu chẳng thành thực hữu tình được, làm sao nghiêm tịnh cõi Phật được. Nếu chẳng thành thực hữu tình nghiêm tịnh cõi Phật được, làm sao năng được Nhất thiết trí trí? Nếu chẳng năng được Nhất thiết trí trí, làm sao quay xe Chánh pháp làm các Phật sự được. Nếu chẳng quay xe Chánh pháp làm các Phật sự được, làm sao giải thoát vô lượng, vô số, trăm ngàn, trăm ức, muôn ức các chúng hữu tình sanh lão bệnh tử khiến được an vui rốt ráo Niết-bàn được?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chẳng vì sắc nên hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, cũng chẳng vì thọ tưởng hành thức nên hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Cho đến cũng chẳng vì Nhất thiết trí trí nên hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu vì việc gì nên hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu không sợ vì nên hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu. Vì có sao? Thiện Hiện! Tất cả pháp không vì không tác,

Bát-nhã Ba-la-mật-đa thăm sâu cũng không vì không tác, **Nhất thiết trí trí** cũng không vì không tác, các **Bồ-tát Ma-ha-tát** cũng không vì không tác. Như vậy, **Thiện Hiện!** Các **Bồ-tát Ma-ha-tát** nên đem không vì không tác mà làm phương tiện hành **Bát-nhã Ba-la-mật-đa** thăm sâu.

Cụ thọ **Thiện Hiện** lại thưa **Phật** rằng: Nếu tất cả pháp không vì không tác, chẳng nên thi thiết có khác Tam thừa rằng Thanh văn thừa, hoặc Độc giác thừa, hoặc Vô thượng thừa?

Phật bảo: **Thiện Hiện!** Chẳng phải pháp không vì không tác thi thiết nên được, cần pháp có vì có tác thi thiết mới được. Sở dĩ vì sao? **Thiện Hiện!** Có các ngu phu vô văn dị sanh chấp trước sắc, chấp trước thọ tướng hành thức, cho đến chấp trước **Nhất thiết trí trí**. Bởi chấp trước nhớ sắc được sắc, nhớ thọ tướng hành thức được thọ tướng hành thức. Cho đến nhớ **Nhất thiết trí trí** được **Nhất thiết trí trí**. Bởi nhớ được nên khởi suy nghĩ này: Ta định sẽ được **Nhất thiết trí trí**, giải thoát sanh lão bệnh tử các hữu tình khiến được an vui rốt ráo **Niết-bàn**.

Thiện Hiện! Các ngu phu vô văn dị sanh này bởi điên đảo nên khởi suy nghĩ này thời là báng **Phật**. Sở dĩ vì sao? **Thiện Hiện!** **Phật** dùng năm nhãn tìm sắc bất khả đắc, tìm thọ tướng hành thức bất khả đắc, cho đến tìm **Nhất thiết trí trí** bất khả đắc, tìm

các hữu tình cũng bất khả đắc. Các ngu phu vô văn dị sanh kia mù không mắt huệ chấp trước các pháp, nếu sẽ chứng được Nhất thiết trí trí, giải thoát sanh lão bệnh tử các hữu tình khiến được an vui rốt ráo Niết-bàn, chắc không lẽ ấy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác dùng năm tịnh nhãn tìm sắc bất khả đắc, tìm thọ tướng hành thức bất khả đắc, cho đến tìm Nhất thiết trí trí bất khả đắc, tìm các hữu tình cũng bất khả đắc, lẽ không chứng được Nhất thiết trí trí, giải thoát sanh lão bệnh tử các hữu tình khiến được an vui rốt ráo Niết-bàn. Vì sao Thế Tôn tự chứng được Nhất thiết trí trí an lập ba nhóm hữu tình sai khác là nhóm chánh tánh định, nhóm tà tánh định và nhóm bất định?

Phật bảo: Thiện Hiện! Ta chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, dùng năm tịnh nhãn như thật quán sát quyết không hữu tình thật năng chứng được Nhất thiết trí trí an lập ba nhóm hữu tình sai khác. Nhưng các hữu tình ngu si điên đảo đối chảng thật pháp khởi tướng thật pháp, đối chảng thật hữu tình khởi tướng thật hữu tình. Ta vì trừ khiến chấp hư dối kia, nương thế tục thuyết, chảng nương thắng nghĩa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Như Lai vì trụ thắng nghĩa chứng được Nhất thiết trí trí ư? Phật nói: Chẳng phải.

Thiện Hiện lại hỏi: Như Lai vì trụ điên đảo chứng được Nhất thiết trí trí ư? Phật nói: Chẳng phải.

Thiện Hiện lại hỏi: Như Lai nếu chẳng trụ thắng nghĩa chứng được Nhất thiết trí trí, cũng chẳng trụ điên đảo chứng được Nhất thiết trí trí ấy, hầu không Như Lai chẳng năng chứng được Nhất thiết trí trí? Phật nói: Chẳng phải.

Thiện Hiện phải biết: Ta tuy chứng được Nhất thiết trí trí nhưng không chỗ trụ, nghĩa là chẳng trụ hữu vi giới, cũng chẳng trụ vô vi giới.

Thiện Hiện! Ví như kẻ biến hóa của Như Lai tuy chẳng trụ hữu vi giới, cũng chẳng trụ vô vi giới, nhưng có đến lui đi đứng ngồi nằm.

Thiện Hiện! Kẻ được biến hóa đây, hoặc hành Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Hoặc trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. Hoặc trụ khổ tập diệt đạo thánh đế. Hoặc tu bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Hoặc tu bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Hoặc tu tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Hoặc tu không, vô tướng, vô

nguyện giải thoát môn. Hoặc tu Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Hoặc tu tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Hoặc tu năm nhãn, sáu thần thông. Hoặc tu Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Hoặc tu pháp vô vọng thất tánh hằng trụ xả. Hoặc tu nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Hoặc tu tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Hoặc tu chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Hoặc chứng Nhất thiết trí trí. Hoặc quay xe pháp làm các Phật sự. Kẻ được biến hóa này lại chuyển hóa làm vô lượng hữu tình, với trong an lập ba nhóm sai khác. Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Kẻ được các Như Lai biến hóa đây là thật có đến lui đi đứng ngồi nằm, cho đến thật có an lập ba nhóm hữu tình sai khác chăng? Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng thật.

Phật nói: Thiện Hiện! Như Lai cũng vậy, biết tất cả pháp đều như biến hóa, thuyết tất cả pháp cũng như biến hóa, tuy có sở tác mà không chơn thật, tuy độ hữu tình mà không sở độ, như kẻ được biến hóa độ hữu tình biến hóa. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu nên như kẻ được Như Lai biến hóa, tuy có sở tác mà không chấp trước.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp đều như biến hóa, Như Lai cũng vậy. Vậy thời Như Lai cùng kẻ biến hóa có sai khác nào?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như Lai cùng kẻ được biến hóa kia và tất cả pháp thật không sai khác. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Như Lai ra làm tất cả sự nghiệp, kẻ được biến hóa cũng đều năng làm, việc kia năng làm, Như Lai cũng năng làm được. Vậy nên Như Lai cùng kẻ được biến hóa và tất cả pháp đều không sai khác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu kẻ được biến hóa không do Phật, Như Lai độc năng làm việc nên làm. Nếu không Như Lai, kẻ được biến hóa kia hãy độc năng làm được việc nên làm chăng? Phật nói: Năng làm được.

Thiện Hiện hỏi rằng: Việc ấy thế nào?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác danh Thiện Tịch Huệ, kẻ đáng nên độ đều đã độ xong. Bây giờ không có vị Bồ-tát kham nhận Phật ký, bèn hóa làm một Phật khiến trụ thế gian, tự mình vào cõi Vô dư y Đại Niết-bàn. Khi ấy vị hóa Phật kia làm các Phật sự trong nửa thời kiếp. Qua nửa thời kiếp rồi mới trao ký Đại Bồ-đề cho một vị Bồ-tát, hiện vào Niết-bàn. Khi ấy các trời, người, a-tổ-lạc thấy đều bảo rằng: Đức Phật

kia nay vào Niết-bàn. Nhưng thân hóa Phật thật không khởi diệt. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu nên tin biết tất cả pháp đều như biến hóa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu thân Như Lai cùng được biến hóa ngang nhau không sai khác, làm sao năng làm thí chủ chơn tịnh phước điền thế gian? Nếu các hữu tình vì Niết-bàn nên ở chỗ Như Lai cúng dường cung kính phước ấy không hết, cho đến rốt sau vào cõi Vô dư y Bát-niết-bàn. Như vậy nếu có vì Niết-bàn nên cúng dường cung kính vị Phật biến hóa, chỗ được nhóm phước cũng lẽ không hết, cho đến rốt sau vào cõi Vô dư y Bát-niết-bàn?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như thân Như Lai do pháp tánh nên năng làm tịnh phước điền cho trời, người, a-tổ-lạc thấy. Vị được Phật biến hóa cũng lại như thế, do pháp tánh nên năng làm tịnh phước điền cho trời, người, a-tổ-lạc thấy. Như thân Như Lai thọ cúng dường cung kính thí chủ, khiến thí chủ kia cùng mé sanh tử phước ấy không hết; vị được Phật biến hóa cũng lại như thế, thọ cúng dường cung kính thí chủ, cũng khiến cùng mé sanh tử phước ấy không hết.

Thiện Hiện phải biết: Vả thôi cúng dường cung kính Như Lai và vị biến hóa chỗ được công đức, nếu

các thiện nam tử, thiện nữ nhân ở chỗ Như Lai khởi tâm từ kính, suy nghĩ nhớ niệm, các thiện nam tử, thiện nữ nhân này căn lành không hết, cho đến làm ngăn mé khổ rất sau.

Thiện Hiện phải biết: Lại thôi đối Phật khởi tâm từ kính suy nghĩ nhớ niệm chỗ được công đức, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân vì cúng dường Phật tối thiểu một hoa rải trong hư không, các thiện nam tử, thiện nữ nhân này căn lành không hết cho đến làm ngăn mé khổ rất sau.

Thiện Hiện phải biết: Lại thôi vì muốn cúng dường Phật nên tối thiểu một hoa rải trong hư không chỗ được công đức, nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân tối thiểu một xung Nam Mô Phật-đà Đại Điều Ngự Sĩ, các thiện nam tử, thiện nữ nhân này căn lành không hết cho đến làm ngăn mé khổ rất sau.

Như vậy, Thiện Hiện! Ở chỗ các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác cúng dường cung kính được đại công đức lợi như thế thấy, lượng ấy khó lường. Vậy nên, Thiện Hiện! Phải biết, như cùng Phật biến hóa đều làm thí chủ chơn tịnh phước điền ngang không sai khác, cùng pháp tánh các pháp làm định lượng vậy.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên dùng pháp tánh các pháp như vậy mà làm định lượng, hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẩm sâu phương tiện khéo léo vào pháp tánh các pháp rồi, mà đối các pháp chẳng hoại pháp tánh. Nghĩa là chẳng phân biệt đây là Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa, đây là pháp tánh Bát-nhã Ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa. Đây là nội không cho đến vô tánh tự tánh không, đây là pháp tánh nội không cho đến vô tánh tự tánh không. Đây là chơn như cho đến bất tư nghì giới, đây là pháp tánh chơn như cho đến bất tư nghì giới.

Đây là khổ tập diệt đạo thánh đế, đây là pháp tánh khổ tập diệt đạo thánh đế. Đây là bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi, đây là pháp tánh bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Đây là bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định; đây là pháp tánh bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Đây là tám giải thoát cho đến mười biến xứ, đây là pháp tánh tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Đây là không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn; đây là pháp tánh không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.

Đây là Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, đây là pháp tánh Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Đây là tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn; đây là pháp

tánh tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Đây là năm nhãn, sáu thần thông; đây là pháp tánh năm nhãn, sáu thần thông

Đây là Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, đây là pháp tánh Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Đây là ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo; đây là pháp tánh ba mươi hai tướng Đại sĩ, tám mươi tùy hảo. Đây là pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả; đây là pháp tánh pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả.

Đây là nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí; đây là pháp tánh nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Đây là quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề, đây là pháp tánh quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Đây là tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát, đây là pháp tánh tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Đây là chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đây là pháp tánh chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đây là Nhất thiết trí trí, đây là pháp tánh Nhất thiết trí trí.

Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu chẳng nên phân biệt pháp tánh các pháp sai khác như thế mà hoại pháp tánh.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu các Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu chẳng nên phân biệt pháp tánh các pháp hoại pháp tánh ấy. Vì sao Thế Tôn tự nói pháp tánh các pháp sai khác mà hoại pháp tánh? Nghĩa là Thế Tôn nói: Đây là sắc, đây là thọ tướng hành thức. Đây là nhãn xứ cho đến ý xứ. Đây là sắc xứ cho đến pháp xứ. Đây là nhãn giới cho đến ý giới. Đây là sắc giới cho đến pháp giới. Đây là nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Đây là nhãn xúc cho đến ý xúc. Đây là nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ. Đây là địa giới cho đến thức giới. Đây là nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Đây là vô minh cho đến lão tử. Đây là nội pháp, đây là ngoại pháp. Đây là thiện pháp, đây là chẳng thiện pháp. Đây là hữu ký pháp, đây là vô ký pháp. Đây là hữu lậu pháp, đây là vô lậu pháp. Đây là thế gian pháp, đây là xuất thế gian pháp. Đây là cộng pháp, đây là chẳng cộng pháp. Đây là hữu tránh pháp, đây là vô tránh pháp. Đây là hữu vi pháp, đây là vô vi pháp. Thế Tôn đã nói các pháp sai khác như thế thấy, hầu không Thế Tôn tự hoại pháp tánh?

Phật nói: Thiện Hiện! Ta chẳng tự hoại pháp tánh các pháp, chỉ dùng danh tướng phương tiện giả nói, khiến các hữu tình ngộ vào bình đẳng pháp tánh các pháp, ra khỏi sanh tử chứng được Niết-

bàn. Vậy nên, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tuy nói các thứ danh tướng các pháp mà được chẳng hoại thật tánh các pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu Phật chỉ dùng danh tướng giả nói pháp tánh các pháp, khiến các hữu tình phương tiện ngộ vào pháp tánh bình đẳng, ra khỏi sanh tử chứng được Niết-bàn. Vì sao Phật đối pháp không danh tướng dùng danh tướng nói mà bảo chẳng hoại?

Phật bảo: Thiện Hiện! Ta tùy thế tục đối tất cả pháp giả lập danh tướng, vì các hữu tình phương tiện tuyên nói mà không chấp trước nên không bị hoại.

Thiện Hiện! Như các đũa ngu nghe nói khổ thấy chấp trước danh tướng, chẳng rõ giả nói. Chẳng phải các Như Lai và đệ tử Phật nghe nói khổ thấy chấp trước danh tướng. Nhưng như thật biết tùy thế tục nói, không có danh tướng chơn thật các pháp.

Thiện Hiện! Nếu các Thánh giả đối danh trước danh, đối tướng trước tướng, kia thời cũng lẽ đối không trước không, đối vô tướng trước vô tướng, đối vô nguyện trước vô nguyện. Đối chơn như trước chơn như, đối pháp giới trước pháp giới, đối thật tế trước giới, đối thật tế thật tế. Đối vô vi trước vô vi.

Thiện Hiện! Tất cả pháp này duy có giả danh, duy có giả tướng, mà không chơn thật. Thánh giả đối trong cũng chẳng chấp trước duy giả danh tướng. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát trụ tất cả pháp chỉ giả danh tướng, hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu mà với trong ấy không sở chấp trước.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp chỉ có danh tướng, các Bồ-tát Ma-ha-tát vì việc gì nên phát tâm Bồ-đề chịu các siêng khổ, hành hạnh Bồ-tát. Nghĩa là tự siêng khổ tu hành Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. An trụ nội không cho đến vô tánh tự tánh không. An trụ chơn như cho đến bất tư nghì giới. An trụ khổ tập diệt đạo thánh đế. Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Tu hành bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Tu hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Tu hành không, vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Tu hành Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Tu hành tất cả đà-la-ni môn, tam-ma-địa môn. Tu hành năm nhãn, sáu thần thông. Tu hành Như Lai mười lực cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành pháp vô vong thất, tánh hằng trụ xả. Tu hành nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Tu hành tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Tu hành chư Phật Vô thượng Chánh đẳng

Bồ-đề. Tu hành Nhất thiết trí trí đều khiến viên mãn?

Phật bảo: Thiện Hiện! Vì tất cả pháp chỉ có danh tướng. Danh tướng như thế chỉ giả thi thiết, danh tướng tánh không. Các loại hữu tình điên đảo chấp trước, chìm đắm sanh tử, chẳng chứng Niết-bàn. Vậy nên chúng Bồ-tát Ma-ha-tát thương xót kia, nên phát tâm Bồ-đề chịu các siêng khổ hành hạnh Bồ-tát, lần hồi chứng được Nhất thiết trí trí. Đã tự chứng được Nhất thiết trí trí quay xe Chánh pháp, dùng pháp Tam thừa phương tiện cứu vớt khiến ra sanh tử, vào cõi Vô dư y Bát-niết-bàn. Nhưng các danh tướng không sanh không diệt, cũng không trụ khác thi thiết khá được.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Phật nói: Nhất thiết trí trí vì Nhất thiết trí trí ư?

Phật nói: Thiện Hiện! Ta nói Nhất thiết trí trí vì Nhất thiết trí trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Như Lai từng nói Nhất thiết trí trí lược có ba thứ, là nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Ba trí như thế tướng ấy ra sao? Có sai khác gì?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nhất thiết trí ấy là trí chung Thanh văn và Độc giác, đạo tướng trí ấy là trí chung Bồ-tát Ma-ha-tát, nhất thiết tướng trí ấy là diệu trí chẳng chung của các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Vì có sao Nhất thiết trí là trí chung Thanh văn và Độc giác?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nhất thiết trí ấy là pháp môn năm uẩn, mười hai xứ, mười tám giới thấy sai khác. Thanh văn, Độc giác cũng năng biết rõ pháp môn sai khác này, mà chẳng năng biết tướng tất cả đạo và tất cả thứ tướng tất cả pháp, nên Nhất thiết trí là trí chung Thanh văn và Độc giác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Có nào đạo tướng trí là trí chung Bồ-tát Ma-ha-tát?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên học khắp biết tướng tất cả đạo là tướng đạo Thanh văn, tướng đạo Độc giác, tướng đạo Bồ-tát, tướng đạo Như Lai. Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối các đạo đây nên phải tu học cho mau viên mãn. Dù khiến đạo đây làm việc đáng làm mà chẳng cho kia chứng trụ thật tế, nên đạo tướng trí là trí chung Bồ-tát Ma-ha-tát.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát tu đạo Như Lai được viên mãn rồi, đâu đối thật tế cũng chẳng chứng trụ?

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát thành thực hữu tình nghiêm tịnh cõi Phật và tu đại nguyện, nếu chưa viên mãn vẫn đối thật tế chưa nên chứng trụ.

Nếu đã viên mãn, mới đối thật tế đáng nên chứng trụ. Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa hỏi Thế Tôn rằng: Các Bồ-tát Ma-ha-tát vì trụ đạo chứng trụ thật tế ư? Phật nói: Chẳng phải.

Thiện Hiện lại hỏi: Các Bồ-tát Ma-ha-tát vì trụ phi đạo chứng trụ thật tế ư? Phật nói: Chẳng phải.

Thiện Hiện lại hỏi: Các Bồ-tát Ma-ha-tát vì trụ đạo phi đạo chứng trụ thật tế ư? Phật nói: Chẳng phải.

Thiện Hiện lại hỏi: Các Bồ-tát Ma-ha-tát vì trụ phi đạo chẳng phi đạo chứng trụ thật tế ư? Phật nói: Chẳng phải. Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu vậy các Bồ-tát Ma-ha-tát vì trụ chỗ nào chứng trụ thật tế ư? Phật nói: Thiện Hiện! Nơi ý hiểu sao? Người vì trụ đạo được hết các lậu tâm giải thoát chẳng? Bạch Thế Tôn! Chẳng phải.

Thiện Hiện! Người vì trụ phi đạo được hết các lậu tâm giải thoát chăng? Bạch Thế Tôn! Chẳng phải.

Thiện Hiện! Người vì trụ đạo phi đạo được hết các lậu tâm giải thoát chăng? Bạch Thế Tôn! Chẳng phải.

Thiện Hiện! Người vì trụ phi đạo chẳng phi đạo được hết các lậu tâm giải thoát chăng? Bạch Thế Tôn! Chẳng phải.

Phật bảo: Thiện Hiện! Người trụ chỗ nào được hết các lậu tâm giải thoát hẳn? Thiện Hiện thưa rằng: Tôi chẳng có trụ được hết các lậu tâm giải thoát hẳn. Nhưng tôi hết lậu tâm được giải thoát đều vô sở trụ.

Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát cũng lại như thế, hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa thâm sâu đều vô sở trụ chứng trụ thật tế.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Có nào Nhất thiết tướng trí gọi Nhất thiết tướng trí ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Biết tất cả pháp đều đồng một tướng là tướng tịch diệt. Vậy nên gọi là Nhất thiết tướng trí.

Lại nữa, Thiện Hiện! Các hành trạng tướng năng tiêu biểu các pháp, Như Lai như thật năng khắp giác biết. Do đây nên gọi Nhất thiết tướng trí.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Hoặ nhất thiết trí, hoặ đạo tướng trí, hoặ nhất thiết tướng trí, ba trí như thế dứt các phiền não có sai khác chẳg? Có dứt có thừa, dứt không thừa chẳg?

Phật bảo: Thiện Hiện! Chẳg phải dứt các phiền não có sai khác. Nhưng các Như Lai tất cả phiền não tập khí nối nhau đều đã dứt hẳn. Thanh văn, Độc giác tập khí nối nhau vẫn chưa dứt hẳn.

Thiện Hiện lại hỏi: Dứt các phiền não được vô vi chẳg? Phật nói: Như vậy.

Thiện Hiện lại hỏi: Thanh văn, Độc giác chẳg được vô vi phiền não dứt chẳg? Phật nói: Chẳg dứt. Thiện Hiện lại hỏi: Trong pháp vô vi có sai khác chẳg? Phật nói: Chẳg có.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu pháp vô vi không sai khác ấy, có sao Phật nói tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác tập khí nối nhau đều đã dứt hẳn, Thanh văn, Độc giác tập khí nối nhau vẫn chưa dứt hẳn?

Phật nói: Thiện Hiện! Tập khí nổi nhau thật chẳng phải phiền não. Nhưng các Thanh văn và các Độc giác phiền não đã dứt, vẫn còn phần ít tương tự tham sân si động phát thân ngữ, tức nói đây là tập khí nổi nhau, đây ở ngu phu dị sanh nổi nhau năng dẫn vô nghĩa, chẳng phải ở Thanh văn, Độc giác năng dẫn vô nghĩa. Như vậy tất cả tập khí nổi nhau chư Phật Thế Tôn rốt ráo không có.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa rằng: Bạch Thế Tôn! Đạo cùng Niết-bàn đều vô tự tánh, cứ sao Phật nói đây là Dự lưu, đây là Nhất lai, đây là Bất hoàn, đây là A-la-hán, đây là Độc giác, đây là Bồ-tát, đây là Như Lai?

Phật bảo: Thiện Hiện! Hoặc Dự lưu, hoặc Nhất lai, hoặc Bất hoàn, hoặc A-la-hán, hoặc Độc giác, hoặc Bồ-tát, hoặc Như Lai, tất cả đều là vô vi hiển ra.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Trong pháp vô vi thật có nghĩa Dự lưu cho đến Như Lai sai khác chẳng? Phật nói: Chẳng thật.

Thiện Hiện lại hỏi: Nếu vậy cứ sao Phật nói Dự lưu cho đến Như Lai tất cả đều là vô vi hiển ra?

Phật nói: Thiện Hiện! Ta nương thế tục ngôn thuyết chỉ rõ có Dự lưu thấy hiển ra sai khác, chẳng

nương thẳng nghĩa, chẳng phải trong thẳng nghĩa có được hiển rõ. Vì có sao? Chẳng phải trong vô vi có đường ngôn ngữ, hoặc huệ phân biệt, hoặc cả hai thứ. Nhưng bởi thế tục ngôn thuyết kia kia các pháp dứt vậy, nên thi thiết thế tục ngôn thuyết kia kia ngăn mé sau các pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Nếu tất cả pháp tự tướng đều không, ngăn trước hãy không huống có mé sau, làm sao thi thiết có mé sau ư?

Phật bảo: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như người đã nói. Các pháp sở hữu tự tướng đều không, ngăn trước hãy không huống có mé sau, mé sau thật có tất không lẽ ấy. Nhưng các hữu tình chẳng năng rõ thấu các pháp sở hữu tự tướng đều không, vì làm lợi ích cho kia nên phương tiện giả nói đây là ngăn trước, đây là mé sau. Nhưng tất cả pháp trong tự tướng không, ngăn trước mé sau đều bất khả đắc. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát thấu tất cả pháp tự tướng không rồi, nên hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát đạt tất cả pháp, tất cả pháp tự tướng đều không, tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối trong các pháp không sở chấp trước. Nghĩa là chẳng chấp trước hoặc nội hoặc ngoại, hoặc thiện hoặc phi thiện, hoặc hữu ký hoặc vô ký, hoặc thế gian hoặc xuất thế gian,

hoặc hữu lậu hoặc vô lậu, hoặc hữu vi hoặc vô vi, các pháp sai khác. Cũng chẳng chấp trước hoặc pháp Thanh văn, hoặc pháp Độc giác, hoặc pháp Bồ-tát, hoặc pháp Như Lai, chỉ nương thế tục ngôn thuyết giả lập, chẳng nương thắng nghĩa.

---o0o ---